

Bản án số: **66/2020/HS-ST**
Ngày: 24/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Lê Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Xuân Hương.

Ông Phạm Văn Hiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, tham gia phiên tòa: Bà Phạm Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLST- HS ngày 09/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/Q ĐXXST- HS ngày 10/02/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/9/1993; nơi sinh: Tỉnh Thừa Thiên Huế; ĐKNKTT: Tổ dân phố GT3, phường HV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: Tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn V; Con bà: Lê Thị C (Tên gọi khác: T); vợ, con: Chưa; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2019, hiện đang tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ 36, khu 4, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Thu Hiền - Công ty luật S; Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Đình N3; sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Vũ Đình A, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Trần Thị N3, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Xuân Q1, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 10, khu 1, phường H1, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu năm 2017, anh Vũ Đình N3, Giám đốc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ô tô N, thuê phòng trọ của chị Nguyễn Thị L, ở tổ 18, khu 2, phường H1, thành phố Hạ Long, ngay sau nhà chị L để cho nhân viên sinh sống, trong đó có Nguyễn Văn H. Quá trình sinh hoạt, H và chị L thường xuyên nói chuyện với nhau và nảy sinh tình cảm yêu thương. Đến tháng 7 năm 2017, chị L cùng H đi Lạng Sơn chơi, trong lần đi này cả hai đã quan hệ tình dục với nhau và sau đó cả hai còn quan hệ tình dục với nhau nhiều lần.

Đến tháng 7 năm 2018, chị L thấy mối quan hệ với H không đi đến đâu vì chị hơn H 13 tuổi, đã ly hôn chồng có 01 con trai 17 tuổi, nên đã chủ động đề nghị chia tay với H. Vì nghĩ rằng chị L có người yêu khác, nên H đã gửi 01 tin nhắn hình ảnh do H chụp lúc chị L mặc đồ lót, khoác trên mình 01 chiếc áo sơ mi màu trắng không cài cúc và nhiều lần nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho chị L nhằm ép buộc chị phải tiếp tục quan hệ tình dục với H, nếu không H sẽ giết chết chị L, gia đình chị L; nói cho bạn bè của chị L biết mối quan hệ giữa H và chị L. Do sợ H tung hình ảnh và cho mọi người biết mối quan hệ giữa H và mình thì chị L rất xấu hổ, nên chị buộc phải tiếp tục quan hệ tình dục với H nhiều lần, ở nhà nghỉ H3, thuộc tổ 8A, khu 1, phường H4, thành phố Hạ Long. Lần nào chị L từ chối đều bị H gửi tin nhắn nhục mạ, đe dọa, nên chị L đã phải chặn điện thoại của H. Không liên lạc được với chị L, H đã mượn điện thoại của các anh Nguyễn Văn N1, Nguyễn Xuân Q1 (bạn làm cùng xưởng với H) và tự mua 7 sim rác khác để tiếp tục nhắn tin, đe dọa chị L. Thậm chí đầu tháng 4 năm 2019, trên tài khoản facebook Nguyễn H, H đã đăng hình ảnh chị L mặc bộ quần đùi áo ba lỗ hoa màu xanh, 01 ảnh chân trần từ đùi của chị L nằm trên giường và 01 ảnh tài khoản facebook của chị L đã được bôi đỏ che ảnh, để đe dọa chị L và ép chị L phải cho H quan hệ tình dục. Lần gần đây nhất chị L phải quan hệ tình dục với H là ngày 19 tháng 6 năm 2019.

Những lần đe dọa như thế chị L đã phải miễn cưỡng đi ô tô đến đón H đưa đến nhà nghỉ H3, thuộc tổ 8A, khu 1, phường H4, thành phố Hạ Long, để H thuê phòng số 202 tầng 2, rồi quan hệ tình dục với chị L. Do không chịu đựng được sự đe dọa, ép buộc của H, ngày 16/7/2019 chị L đã đến cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long tố cáo hành vi cưỡng dâm của H. Quá trình điều tra, chị L khai: Mặc dù H có hành vi đe dọa giết chị và gia đình, nhưng chị biết H không dám làm và chị cũng không sợ. Việc chị phải tiếp tục quan hệ tình dục với H là do chị sợ H tung ảnh nóng của chị lên mạng xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, ngoài

ra Hòa còn khai: việc H gửi tin nhắn, hình ảnh của chị L và những lời nói đe dọa chị L là để chị L tiếp tục cho H quan hệ tình dục, không có ý định giết chị L hay gia đình chị L và H chỉ thừa nhận ép buộc chị L cho quan hệ tình dục 02 lần. Còn những lần trước là do chị L và H vẫn yêu nhau, việc H và chị L quan hệ tình dục là tự nguyện.

* *Người bị hại*: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị L và chị L có lời khai xác nhận Nguyễn Văn H đã nhiều lần dùng điện thoại gọi điện, nhắn tin đe dọa để ép chị quan hệ tình dục, do lo sợ mọi người biết mối quan hệ không lành mạnh giữa chị với H, nên chị phải miễn cưỡng nhiều lần cho H quan hệ tình dục ... Nay chị L thấy bản thân bị cáo H đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, nên chị xin giảm nhẹ cho bị cáo H và không yêu cầu bồi thường gì (BL từ 100 đến 105; từ 111 đến 123; 125).

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Xuân Q1; Nguyễn Văn N1 xác nhận là vào đầu năm 2019, Nguyễn Văn H có mượn điện thoại của các anh, còn việc gọi hoặc nhắn tin cho ai thì các anh không biết; anh Vũ Đình N3 là chủ ga ra ô tô là người có thuê Hòa làm thợ sửa chữa tại ga ra của anh; Anh Vũ Đình A; Nguyễn Văn M và chị Trần Thị N3 xác nhận được biết việc chị L có mối quan hệ tình cảm với Nguyễn Văn H(BL từ 126 đến 152).

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKSHL ngày 08/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội: “Cuồng dâm” theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 143 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 143; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5, Điều 65; điểm a, khoản 1, khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng; Trả tự do ngay cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác; Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H; Tịch thu 01 điện thoại Iphone 6S đã qua sử dụng để phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường, cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2018 đến ngày 19/6/2019, Nguyễn Văn H đã nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin, chửi bới, đe dọa giết người thân trong gia đình chị Nguyễn

Thị L và gửi hình ảnh nhạy cảm của chị lên mạng xã hội để ép chị L phải quan hệ tình dục ngoài ý muốn nhiều lần tại phòng 202 tầng 2 nhà nghỉ H3, thuộc tổ 8A, khu 1, phường H4, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo đã có hành vi ép chị L phải quan hệ tình dục ngoài ý muốn nhiều lần, nên bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội: “Cưỡng dâm” theo điểm b, khoản 2, Điều 143 của Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng qui định của pháp luật .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm vào nhân phẩm, danh dự của con người, xâm phạm vào quyền tự do tình dục của người phụ nữ. Cần phải xử lý bị cáo để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên được hưởng theo điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét bị cáo có các điều kiện: Nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo bản thân làm công dân tốt.

[5] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử thấy cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tự ý thức cải tạo cho tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập.

[8] Về vật chứng: 01 điện thoại Iphone 6S, bị cáo đã dùng điện thoại này để nhắn tin, gọi điện đe dọa bị hại, nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; 01 chứng minh nhân dân thu của bị cáo là giấy tờ tùy thân, nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án này thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

Q1 ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Cưỡng dâm”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào Điều 328 ; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự ; điểm b, khoản 2, Điều 143; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do ngay cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng : Căn cứ vào điểm a, khoản 1, khoản 2, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H.

- Tịch thu 01 điện thoại Iphone 6S đã qua sử dụng để phát mại sung vào ngân sách Nhà nước (theo biên bản giao nhận vật chứng số: 98 ngày 13/02 /2020 của chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng chị L. Báo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; chị L kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- THA TP.Hà Long.
- VKS TP.Hà Long.
- CA TP.Hà Long.
- Bị cáo + Bị hại .
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Chiên